

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 05/3/2025*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Tuyết.
- Ông Nguyễn Ngọc Quốc.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 17/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 06/02/2025 và Thông báo hoãn phiên tòa số 01/TB-TA ngày 17/02/2025 đối với bị cáo:

Đào Thị Mai L, sinh ngày 28/5/1990 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Chưa có nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Quang H (đã chết) và bà Dương Thị D; có chồng là Nguyễn Văn V (đã ly hôn năm 2017), có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/4/2021, tại Bản án số 06/2021/HS-ST, bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Không tố giác tội phạm”. Bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 08/4/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/6/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Trung G (tên gọi khác: R), sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố D, phường D, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Anh Trần Văn Q (tên gọi khác: Cu B), sinh năm 1988; nơi cư trú: Khu phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Anh Trần Công B1, sinh năm 1999; nơi cư trú: Khóm F, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Chị Hồ Thị Ánh T (tên gọi khác: Bé T1), sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu phố B, phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 49 phút ngày 12/6/2024, thông qua mạng xã hội Facebook, một người sử dụng tài khoản Messenger có tên là “Hùng Phi” liên lạc với Đào Thị Mai L, hai bên giao dịch mua, bán số lượng ma túy Methamphetamine (thường gọi là hồng phiến) với số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi thống nhất giá cả và địa điểm giao ma túy, người sử dụng tài khoản Messenger có tên là “Hùng Phi” đã chuyển tiền đặt cọc vào tài khoản số 1023693698888 của L tại Ngân hàng Q1 (M) số tiền 2.000.000 đồng.

Sau khi nhận được tiền đặt cọc, khoảng 15 giờ cùng ngày, L chuẩn bị 124 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine và 01 viên nén màu xanh (số ma túy này L khai trước đó mua của một người tên C ở thành phố Đ), đựng trong một túi nilon rồi cho vào một vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu ESSE, sau đó L liên lạc với Ngô Viết Đ thuê xe ô tô để đi giao số ma túy trên, nhưng do anh Đăng bận việc riêng nên Đ gọi Trần Văn Q đi thay.

Khoảng 16 giờ 42 phút cùng ngày, Q điều khiển xe ô tô biển số 74A-245.53 chở L đi giao ma túy, cùng đi trên xe còn có Nguyễn Trung G (là bạn của L, L rủ G đi chơi cùng L, G không biết L đi bán ma túy). Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, Q chở L và G đến trước khách sạn A, thuộc thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị thì dừng xe, một mình L mang túi xách chứa số ma túy trên đi vào khách sạn để giao ma túy cho người sử dụng tài khoản Messenger tên “Hùng Phi”, sau đó bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phát hiện, bắt giữ.

Cùng ngày 12/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra lệnh khám xét khẩn cấp phòng trọ của Đào Thị Mai L tại số H đường Đ, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị thu được: 04 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh chứa trong một túi nilon màu trắng; 73 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh chứa trong một túi nilon màu trắng; 80 viên nén màu hồng chứa trong 08 túi nilon nhỏ màu trắng (mỗi túi nilon nhỏ chứa 10 viên).

- Kết quả xét nghiệm Đào Thị Mai L cho kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

- Kết luận giám định số 702/KL-KTHS, số 706/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ “Mẫu 124 (một trăm hai mươi bốn) viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có chữ WY gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 10,86 g (mười phẩy tám sáu gam)”.

+ “Mẫu 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xanh gửi đến giám định có khối lượng là 0,08g (không phẩy không tám gam). Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu viên nén màu xanh”.

+ “Trên bề mặt các mẫu vật được niêm phong trong phong bì giấy gửi đến giám định phát hiện có dấu vết đường vân nhưng đường vân bị mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định”.

- Kết luận giám định số 718/KL-KTHS và số 721/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ “Mẫu MT1: Mẫu 04 (bốn) viên nén hình trụ tròn màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,3525 gam (không phẩy ba năm hai năm gam). Mẫu 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh gửi giám định có khối lượng là 0,1739 gam (không phẩy một bảy ba chín gam). Không tìm thấy chất ma túy trong các viên nén màu xanh”.

+ “Mẫu MT2: Mẫu 73 (bảy mươi ba) viên nén hình trụ tròn màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 6,4831 gam (sáu phẩy bốn tám ba một gam). Mẫu 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xanh gửi giám định có khối lượng là 0,0863 gam (không phẩy không tám sáu ba gam). Không tìm thấy chất ma túy trong viên nén màu xanh”.

+ “Mẫu MT3: Mẫu 80 (tám mươi) viên nén hình trụ tròn màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 7,0564 gam (bảy phẩy không năm sáu bốn gam)”.

* Kết luận giám định số 721/KL-KTHS, ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

"Trên bề mặt các túi ni lông được niêm phong trong các phong bì giấy ký hiệu MT1, MT2, MT3 gửi đến giám định phát hiện có dấu vết đường vân nhưng đường vân bị mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định".

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSHL ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Đào Thị Mai L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Thị Mai L từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với túi xách, vỏ bao thuốc lá, các túi ni-lon chứa ma túy và

số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định. Chiếc điện thoại di động iPhone là phương tiện bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy, đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 12/6/2024, Đào Thị Mai L mang theo 125 viên ma túy có khối lượng là 10,86 gam loại Methamphetamine từ thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị đến thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Ngoài số ma túy trên, Đào Thị Mai L còn tàng trữ 160 viên ma túy có khối lượng là 13,892 gam loại Methamphetamine tại phòng trọ của mình mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ mà Đào Thị Mai L dùng để bán cho người với mục đích kiếm lời là 24,752 gam. Đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Ngày 08/4/2021, tại Bản án số 06/2021/HS-ST, Đào Thị Mai L bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Không tố giác tội phạm”. Bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 08/4/2022.

Về tình tiết giảm nhẹ: Cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Bị cáo phạm tội khi đang trong thời kỳ mang thai. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nhằm cải

tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đảm bảo giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Đối với người sử dụng tài khoản Messenger “Hùng Phi” mua ma túy của Đào Thị Mai L: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã giám định kỹ thuật số điện tử nhưng không truy nguyên được người đã sử dụng tài khoản Messenger “Hùng Phi” đã giao dịch mua ma túy của Đào Thị Mai L vào ngày 12/6/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H cũng đã yêu cầu Ngân hàng TMCP Q1 sao kê lịch sử giao dịch của số tài khoản 1023693698888 của Đào Thị Mai L để xác minh về người đã chuyển 2.000.000 đồng đặt cọc mua ma túy cho Đào Thị Mai L từ tài khoản 0999999749999 chuyển đến, xác định tài khoản này là của Trần Công B1. Trần Công B1 đã trình bày do B1 có làm dịch vụ chuyển tiền nên ngày 12/6/2024 một người nam thanh niên (Bằng không quen biết) đưa cho B1 2.000.000 đồng tiền mặt yêu cầu Bằng chuyển vào tài khoản 1023693698888. Bằng đã thực hiện yêu cầu của người này mục đích để thu phí dịch vụ chuyển tiền, sau khi chuyển tiền, B1 đã thu phí dịch vụ 10.000 đồng, Bằng không biết người nam thanh niên trên chuyển tiền để đặt cọc mua ma túy, vì vậy không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với người bán ma túy cho Đào Thị Mai L: L đã trình bày, L sử dụng số thuê bao điện thoại của mình là 0353.089.989 gọi đến số thuê bao 0964.074.874 của người có tên là “Cu” để mua 3.000.000 đồng ma túy loại “hồng phiến” để bán lại cho người khác kiếm lời (trong đó có người đã sử dụng tài khoản Messenger “Hùng Phi”). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh xác định chủ đăng ký và người đang sử dụng thuê bao số 0964.074.874 là Hồ Thị Ánh T. Tuy nhiên, qua đấu tranh Hồ Thị Ánh T không thừa nhận mình có liên quan đến việc mua bán ma túy giữa Đào Thị Mai L và người có tên là “Cu”, T cũng không thừa nhận có mối quan hệ quen biết người tên “Cu”, vì vậy không đủ cơ sở xử lý.

Đối với Trần Văn Q, là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A-245.53 chở Đào Thị Mai L đến địa điểm giao ma túy, trước khi chở L và G, Q không biết L thuê xe để đi giao ma túy, vì vậy không có cơ sở xử lý.

Đối với Ngô Viết Đ, khi L thuê xe của Đ, Đ không biết L thuê xe của mình để đi giao ma túy nên đã nhờ Trần Văn Q đi thay, vì vậy không có cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Trung G là người cùng đi với L khi L đi giao ma túy nhưng G không biết L đưa ma túy đi bán cho người khác nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[5] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với túi xách, vỏ bao thuốc lá và túi ni-lon là các phương tiện chứa ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Thị Mai L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Đào Thị Mai L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) túi niêm phong mã số: QT-S MT286-CAHL, miệng túi được dán kín bằng băng dán màu xanh, tại mặt trước túi niêm phong có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q và có chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên trong túi chứa mẫu còn lại sau giám định: 10,8gam (mười phẩy tám gam) ma túy Methamphetamine.

+ 01(một) túi niêm phong mã số PS3 2153065, miệng túi được dán kín bằng băng keo màu đỏ, trên túi niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q, bên trong túi chứa mẫu còn lại sau giám định gồm: 13,6953gam (mười ba phẩy sáu chín năm ba gam) ma túy Methamphetamine và 0,0836gam chất bột màu xanh (được tán ra từ viên nén màu xanh trong quá trình giám định).

+ 01(một) túi niêm phong mã số: NS3 077835, miệng túi được dán kín bằng băng keo màu xanh, bên ngoài túi có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q, bên trong túi chứa mẫu hoàn lại sau giám định: 11 (mười một) túi ni-lon trong suốt.

+ 01 (một) túi xách màu đen có kích thước (17x10x6,5) cm, có gắn 01 sợi dây đeo bằng kim loại, túi xách đã qua sử dụng.

+ 01(một) phong bì bằng giấy niêm phong được dán kín mép, mặt trước phong bì có ghi ký hiệu BG, mặt sau phong bì tại mép dán có chữ ký và họ tên của những người tham gia niêm phong, có hình dấu màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Q, bên trong phong bì chứa mẫu hoàn lại sau giám định: 01(một) túi ni-lon trong suốt, loại túi zip và 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh có ghi chữ ESSE CHANGE.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động in nhãn hiệu Iphone, màu đen, gắn kèm SIM Viettel in số 8984048000922778652.

(Các vật chứng hiện đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 01 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Lăng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Đào Thị Mai L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hải Lăng
- THADS huyện Hải Lăng;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Võ Bùi Diệu Lương